

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 09-3-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX (Nghị quyết 13-NQ/TW, ngày 18-3-2002), Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 30-7-2002 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được nâng lên; nhiều ngành, nhiều địa phương đã xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện và đạt kết quả thiết thực. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể được tăng cường. Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã các cấp được thành lập, củng cố, kiện toàn và xây dựng quy chế hoạt động. Kinh tế tập thể, hợp tác xã có nhiều đổi mới và phát triển khá, tổ hợp tác và hợp tác xã tăng nhanh về số lượng và chất lượng, đa dạng hoá các loại hình hợp tác và sản xuất kinh doanh, đến nay toàn tỉnh có 447 hợp tác xã⁽¹⁾, tăng trên 3,5 lần so với năm 2003. Nội dung, phương thức hoạt động của các hợp tác xã có bước đổi mới, tổ chức thực hiện theo đúng Luật Hợp tác xã; nhiều mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý hợp tác xã được chú trọng. Các tổ chức đảng, đoàn thể trong các hợp tác xã làm tốt công tác vận động xã viên và nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tạo điều kiện cho các đoàn viên, hội viên phát huy vai trò trong lao động, ứng dụng khoa học công nghệ mới, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã vẫn còn một số hạn chế, yếu kém. Trình độ quản lý, năng lực quản trị và khả năng tài chính, công nghệ, kỹ thuật của các hợp tác xã còn yếu; quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh của các loại hình kinh tế tập thể còn nhỏ lẻ, sức cạnh tranh thấp, các sản phẩm tạo ra hầu hết chưa có nhãn hiệu, thương hiệu. Chưa thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ cho kinh tế hộ thành viên hợp tác xã. Phần lớn cán bộ kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ của hợp tác xã và cán bộ quản lý nhà nước phụ trách lĩnh vực kinh tế hợp tác chưa qua

¹ Đến cuối năm 2019, toàn tỉnh có 447 HTX; trong đó, 396 hợp tác xã nông-lâm-ngư-diêm nghiệp; 08 hợp tác xã công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp; 03 hợp tác xã xây dựng; 22 hợp tác xã tín dụng; 05 hợp tác xã thương mại; 13 hợp tác xã vận tải, với 58.506,9ha canh tác, tổng vốn điều lệ 238,673 tỷ đồng, có 52.410 thành viên, tạo việc làm cho 8.842 lao động.

đào tạo cơ bản, chưa nắm chắc kiến thức về kinh tế tập thể, từ đó, tổ chức và triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu.

Nhiều hợp tác xã chưa xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh nên khó tiếp cận các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng. Việc liên kết giữa các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã với nhau chưa tương đồng. Hiệu quả kinh tế, thu nhập của thành viên hợp tác xã còn thấp.

Nhận thức và trách nhiệm của các thành viên hợp tác xã còn hạn chế, còn tư tưởng sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp, còn hoài nghi về hiệu quả của mô hình hợp tác xã. Nguồn lực của hợp tác xã còn hạn chế, trong khi việc huy động các nguồn lực từ thành viên hợp tác xã để đầu tư sản xuất kinh doanh chưa nhiều, còn tư tưởng trông chờ sự hỗ trợ, cho vay của nhà nước.

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể còn nhiều hạn chế; một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa quan tâm đến việc xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, nhất là công tác định hướng sản xuất kinh doanh. Trong chỉ đạo, có lúc, có nơi còn buông lỏng, thiếu sâu sát và chưa cụ thể; còn lúng túng, bị động trước yêu cầu phát triển của các hợp tác xã, tổ hợp tác.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trên là do: Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác có mặt chưa chặt chẽ. Việc cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể còn chậm, thiếu đồng bộ. Trình độ, năng lực quản lý, điều hành của cán bộ quản lý hợp tác xã vừa thiếu, vừa yếu; cán bộ hợp tác xã chỉ được bồi dưỡng qua các lớp ngắn ngày, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm. Nguồn lực của hợp tác xã chưa đủ mạnh để liên doanh, liên kết. Đội ngũ cán bộ theo dõi lĩnh vực kinh tế tập thể phần lớn là kiêm nhiệm nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước về hợp tác xã còn hạn chế. Một bộ phận thành viên, người lao động trong khu vực kinh tế tập thể nhận thức chưa đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với kinh tế tập thể; một số hợp tác xã thiếu quyết tâm nỗ lực vươn lên, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém trên và thực hiện tốt Kết luận số 70-KL/TW, ngày 09-3-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (viết tắt là Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 18-3-2002 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 30-7-2002 và các văn bản cụ thể hóa của Tỉnh ủy; tổ chức quán triệt nghiêm túc, đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể với nhiều hình thức, loại hình, quy mô và trình độ khác nhau trong các ngành, các lĩnh vực thuộc thế mạnh của tỉnh. Tập trung chỉ đạo củng cố tổ chức, đổi mới nội dung phương thức hoạt động của các hợp tác xã, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi. Tập trung phát triển lực lượng sản xuất trong các hợp tác xã nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, khai thác tốt hơn các tiềm năng lợi thế của địa phương. Tạo sự chuyển biến tích cực trong kinh tế tập thể, góp phần xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, nâng cao đời sống của thành viên hợp tác xã và cộng đồng dân cư.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và quán triệt sâu rộng Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX), Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Chương trình số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 87/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, Luật Hợp tác xã 2012 và các chính sách phát triển kinh tế tập thể đến các cấp, các ngành nhất là cơ sở; chú trọng tuyên truyền cả chiều rộng và chiều sâu, nâng cao nhận thức từ trong nội bộ Đảng đến nhân dân về bản chất của kinh tế tập thể, hợp tác xã, nhất là về hợp tác xã kiểu mới. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp cần xác định trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, định kỳ kiểm tra và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế tập thể. Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân cần xác định rõ vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là xu thế tất yếu, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, từ đó nêu cao trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể. Nghiên cứu từng bước đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã vào giảng dạy trong hệ thống Trường Chính trị của tỉnh. Tổ chức tổng kết các mô hình kinh tế tập thể làm ăn có hiệu quả, đồng thời tổ chức tham quan học tập các hợp tác xã điển hình tiên tiến trong và ngoài tỉnh để rút kinh nghiệm, tổ chức nhân rộng.

2. Vận dụng tốt các chủ trương, chính sách để hỗ trợ kinh tế tập thể phát triển. Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ hợp tác xã trong việc tiếp cận các nguồn lực về đất đai, tín dụng, xây dựng kết cấu hạ tầng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm,... Đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển bền vững. Kịp thời xem xét tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển ổn định, bền vững; giải thể các hợp tác xã không hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả. Chủ động cân đối và lồng ghép, bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi nhằm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phù hợp với điều kiện, khả năng của tỉnh. Tiếp tục huy động các

nguồn lực đầu tư đúng mức cho nông nghiệp, nông thôn nhất là thủy lợi, điện, giao thông, lồng ghép các dự án đầu tư phát triển kinh tế xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia hỗ trợ cho hợp tác xã. Chú trọng đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Nghiên cứu, tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình đầu tư công; đẩy mạnh hỗ trợ xây dựng, hình thành các mô hình liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất; tăng cường liên kết về kinh tế giữa các hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các tổ chức kinh tế khác trên nguyên tắc tự chủ, tự nguyện, cùng có lợi, vừa đảm bảo cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cho các doanh nghiệp, đồng thời giải quyết khâu tiêu thụ sản phẩm đầu ra cho sản xuất, tạo điều kiện cho các hợp tác xã phát triển. Tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện việc cấp giấy chứng nhận hợp tác xã trên hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về kinh tế tập thể, hợp tác xã, phục vụ xây dựng kế hoạch phát triển và quản lý kinh tế tập thể, hợp tác xã của tỉnh.

3. Quan tâm củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao bố trí cán bộ theo dõi, quản lý, tổng hợp báo cáo, góp phần đưa công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã đi vào nền nếp. Hằng năm, các cấp, các ngành xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể gắn với phát triển kinh tế-xã hội. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh, huyện; thực hiện tốt quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; nâng lên tinh thần, trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và sơ, tổng kết hoạt động để tháo gỡ khó khăn cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Quan tâm, phát triển các tổ chức, cơ sở đảng, đoàn thể trong tổ chức kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

4. Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh của các tổ chức kinh tế tập thể; rà soát năng lực, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có, thực hiện sáp nhập các đơn vị không đủ điều kiện, hoạt động kém hiệu quả; việc thành lập phát triển mới các hợp tác xã, tổ hợp tác không chạy theo số lượng mà theo hướng nâng cao chất lượng, quy mô và hiệu quả hoạt động gắn với phát huy vai trò làm chủ, lợi ích của các thành viên, khả năng huy động, tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; nâng cao vai trò chủ thể của các thành viên tham gia. Thực hiện tốt chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại các hợp tác xã; có chính sách khuyến khích cán bộ trẻ có trình độ, năng lực tham gia vào các chức danh quản lý, điều hành hợp tác xã; thường xuyên quan tâm, theo dõi đội ngũ cán bộ trẻ trong hợp tác xã, từ đó

có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ quản lý, điều hành hợp tác xã, góp phần cho hợp tác xã phát triển lâu dài, bền vững.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; tăng cường trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên; tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể, tư vấn, hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho tổ hợp tác, hợp tác xã; đồng thời tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, dịch vụ công và một số nhiệm vụ khác được phân công. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ trong Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

6. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy tốt vai trò trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX), Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương của tỉnh nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; đồng thời tham gia tư vấn, hỗ trợ, giám sát, phản biện việc triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình phối hợp liên tịch giữa Liên minh Hợp tác xã với Mặt trận, đoàn thể và các sở, ban, ngành trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX (Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 18-3-2002) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch này. Nội dung, yêu cầu phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã phải được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát ban hành quy định về cơ chế, chính sách phù hợp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX (13-NQ/TW ngày 18-3-2002), Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và Luật Hợp tác xã năm 2012; tăng cường giám sát việc thực hiện.

3. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch này. Rà soát, xây dựng các văn bản dưới luật, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và bố trí kinh phí để triển khai thực hiện. Đồng thời, thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã tiên tiến, hiệu quả. Kiện toàn và phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội các cấp, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và việc thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, hướng dẫn các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự thống nhất cả nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh về bản chất, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội; tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các mô hình, điển hình kinh tế tập thể, hợp tác xã thành công, hiệu quả.

6. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo tình hình triển khai thực hiện nghị quyết, kết luận của Trung ương và kế hoạch này. *nal*

Nơi nhận:

- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- BCS đảng UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, ĐUTT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đặng Tuyết Em